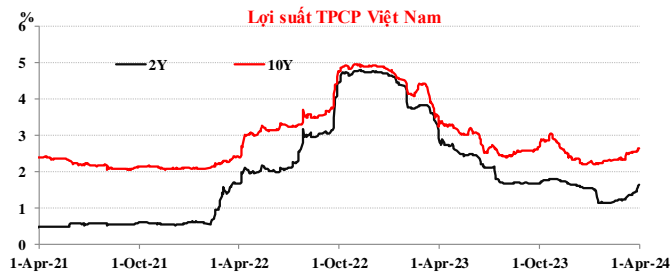


Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	3.64	0.86	5.23	0.02	3Y	1.65	0.025
1W	3.79	0.79	5.30	0.01	5Y	1.84	0.029
2W	3.86	0.84	5.38	0.03	7Y	2.22	-0.001
1M	3.83	0.53	5.41	0.01	10Y	2.65	0.020
2M	3.69	0.25	5.50	0.00	15Y	2.82	0.010
3M	3.73	0.35	5.57	0.01			
6M	4.20	0.16	5.64	0.04			
9M	4.64	0.00	5.72	0.02			
1Y	5.25	0.05	5.77	0.02			

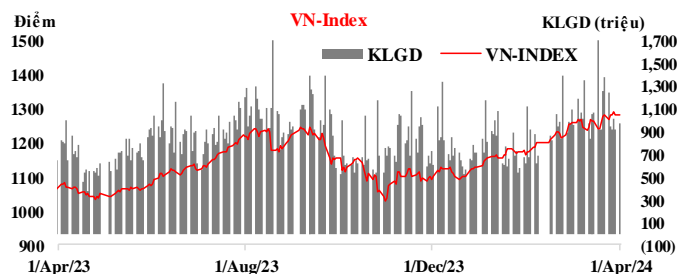


Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 01/04/2024

Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	15,000.00	-	-	-	0.00
Sell Outright	-	500.00	-	500.00	171,698.80
<b>Tổng</b>				<b>500.00</b>	

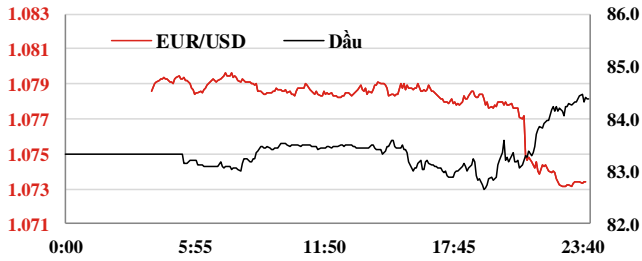
Chứng khoán ngày 01/04/2024

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1281.52	242.90	91.33
%/ngày	-0.20%	0.13%	-0.26%
%/29/12/2023	13.4%	5.1%	4.9%
KLGD (tr.đ.vị)	971.21	96.77	29.7
GTGD (tỷ đ)	23287.57	2173.18	381.11
NDINN mua (tỷ đ)	1575235	101.47	31.47
NDINN bán (tỷ đ)	2323950	42.87	14.05

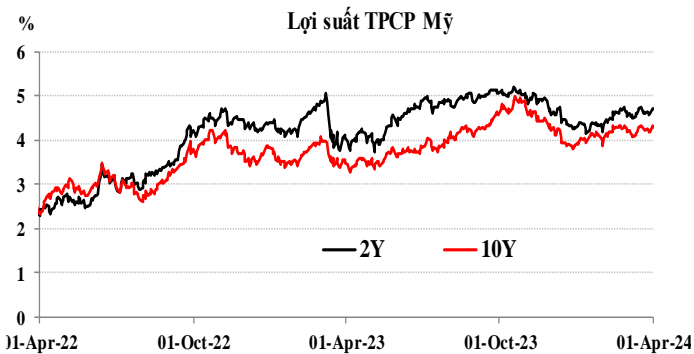
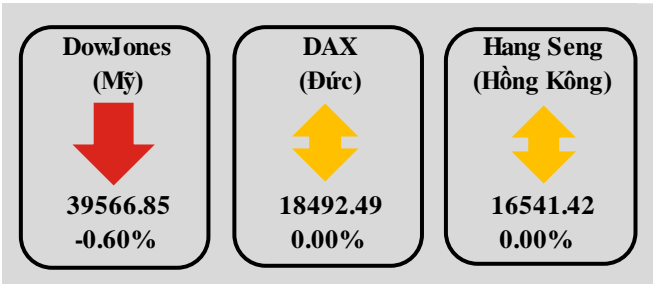


## Tin trong nước ngày 01/04

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 01/04, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.004 VND/USD, chỉ tăng 01 đồng so với phiên cuối tuần trước. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.400 VND/USD. Tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 25.154 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 24.803 VND/USD, giảm 07 đồng so với phiên 29/03. Tỷ giá trên thị trường tự do đi ngang ở chiều mua vào trong khi tăng 20 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 25.380 VND/USD và 25.480 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 01/04, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng mạnh 0,53 – 0,86 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên cuối tuần trước, cụ thể: ON 3,64%; 1W 3,79%; 2W 3,86% và 1M 3,83%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng 0,01 – 0,03 đpt ở tất cả các kỳ hạn; giao dịch tại: ON 5,23%; 1W 5,30%; 2W 5,38%, 1M 5,41%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ giảm nhẹ ở kỳ hạn 7Y; chốt phiên ở mức: 3Y 1,65%; 5Y 1,84%; 7Y 2,22%; 10Y 2,65%; 15Y 2,82%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 15.000 tỷ đồng với kỳ hạn 7 ngày, lãi suất vẫn giữ ở mức 4,0%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh này. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN với kỳ hạn 28 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 500 tỷ đồng tín phiếu trúng thầu với lãi suất giảm xuống mức 2,40%. Như vậy, NHNN hút ròng 500 tỷ đồng từ thị trường trong phiên hôm qua, khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường tăng lên mức 171.698,8 tỷ đồng.
- Thị trường chứng khoán:** Phiên hôm qua, lực cầu yếu khiến cả 3 chỉ số được giao dịch cầm chừng quanh mốc tham chiếu. Chốt phiên, VN-Index giảm nhẹ 2,57 điểm (-0,20%) xuống 1.281,52 điểm; HNX-Index nhích 0,31 điểm (+0,13%) lên 242,90 điểm; UPCoM-Index mất 0,24 điểm (-0,26%) còn 91,33 điểm. Thanh khoản thị trường tăng nhẹ so với phiên trước đó với giá trị giao dịch đạt trên 25.800 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh gần 750 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo báo cáo của S&P Global, Chỉ số nhà quản trị mua hàng PMI ngành sản xuất Việt Nam giảm về dưới ngưỡng 50 điểm trong tháng 3, với kết quả 49,9 điểm** sau khi đạt 50,4 điểm trong tháng 2. Kết quả này báo hiệu sự kết thúc của thời kỳ cải thiện điều kiện kinh doanh hai tháng đầu năm 2024, nhưng cũng cho thấy các điều kiện hoạt động về tổng thể gần như là không thay đổi. Tăng trưởng của ngành sản xuất Việt Nam đã chậm lại trong tháng 3 khi nhu cầu giảm, kim hãm đà tăng của số lượng đơn đặt hàng mới và sản lượng. Tình trạng cầu yếu cũng được phản ánh trong các chỉ số giá cả khi tốc độ tăng chi phí đầu vào chậm lại và giá bán hàng giảm. Một điểm tích cực là các công ty đang ngày càng lạc quan rằng ngành sản xuất sẽ tăng trưởng trở lại trong những tháng tới, giúp việc làm tăng vào tháng 3 này.



	1 Apr 24	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	105.02	0.45%	0.75%	3.64%
USD/CNY	7.23	0.14%	0.28%	1.87%
USD/EUR	0.93	0.47%	0.87%	2.73%
USD/JPY	151.63	0.21%	0.15%	7.49%
USD/KRW	1353.34	0.61%	1.08%	4.55%
USD/SGD	1.35	0.23%	0.50%	2.52%
USD/TWD	32.03	0.27%	0.65%	4.38%
USD/THB	36.55	0.49%	0.58%	6.40%
USD/VND Trung tâm	24004	0.00%	-0.05%	0.58%
USD/VND LNH	24803	-0.03%	0.13%	2.28%
USD/VND tự do	25413	0.21%	-0.39%	2.72%
Vàng	2250.36	0.81%	3.63%	9.10%
Dầu WTI	83.71	0.65%	2.15%	16.83%



### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/7/2023	1/5/2024
Châu Âu	EUR	4,50%	4,75%	14/9/2023	11/4/2024
Anh	GBP	5,00%	5,25%	3/8/2023	9/5/2024
Nhật	JPY	-0,10%	0,10%	19/3/2024	26/4/2024
Australia	AUD	4,10%	4,35%	8/11/2023	7/4/2024

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

## Tin quốc tế

- Lĩnh vực sản xuất tại Mỹ mở rộng trở lại.** Theo khảo sát của Viện Quản lý Cung ứng Mỹ ISM, chỉ số PMI lĩnh vực sản xuất tại quốc gia này đạt mức 50,3% trong tháng 3, tăng lên từ mức 47,8% của tháng trước đó và đồng thời vượt qua mức 48,5% theo dự báo. Đây là lần đầu tiên chỉ báo này vượt qua mức trung tính 50% sau 16 tháng, kể từ tháng 11/2022. Theo ISM, số lượng đơn đặt hàng mới đã tăng trở lại trong tháng vừa qua sau khi giảm nhẹ ở tháng trước đó. Ông Timothy Fiore, Chủ tịch của ISM, cho biết nhu cầu vẫn đang ở giai đoạn đầu trong quá trình phục hồi. Bên cạnh đó các công ty cũng bắt đầu mở rộng trở lại sau khi triển vọng kinh doanh trở nên tích cực hơn. Trong tháng vừa qua có 9 ngành báo cáo tăng trưởng trong hoạt động, và chỉ còn 6 ngành ghi nhận suy giảm. Mặc dù triển vọng ngành sản xuất có cải thiện rõ rệt, song giới tài chính bày tỏ quan ngại khi kết quả trên có thể khiến áp lực lạm phát cao dai dẳng hơn và đẩy lùi thời điểm Cục Dự trữ Liên bang Mỹ Fed hạ LSCS. Theo dự báo của CME, khả năng Fed cắt giảm LSCS trong tháng 6 đã rút đi đáng kể, chỉ còn 56,9%, thấp hơn khá nhiều so với mức 66% thời điểm trước khi thông tin PMI được công bố.
- Lĩnh vực sản xuất của Trung Quốc tiếp tục mở rộng tháng thứ 5 liên tiếp.** Theo kết quả khảo sát của S&P Global, chỉ số PMI Caixin lĩnh vực sản xuất của Trung Quốc đạt mức 51,1 điểm trong tháng 3, cao hơn mức 50,9 điểm của tháng 2, đồng thời cũng tích cực hơn so với dự báo của thị trường ở mức 51,0 điểm. Có được kết quả này là nhờ ngành sản xuất đã có nhiều đơn đặt hàng mới, kể cả từ nước ngoài. Từ đó, các doanh nghiệp Trung Quốc đã tăng sản lượng và tốc độ mua nguyên vật liệu. Đồng thời, chi phí đầu vào cũng giảm lần đầu tiên sau 8 tháng, cho phép các nhà sản xuất nước này tiếp tục giảm giá bán để tăng doanh thu. Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn phải đối mặt với những cơn gió ngược với những bất ổn và các yếu tố bất lợi. Áp lực kinh tế suy thoái vẫn tồn tại, việc làm ít, giá cả vẫn ở mức thấp và nhu cầu chưa được giải quyết một cách cơ bản, cho thấy sự cần thiết phải thúc đẩy hơn nữa nhu cầu trong nước và bên ngoài.

### Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
01-04	21:00	***	Chỉ số PMI lĩnh vực sản xuất ISM Mỹ T3	50.3	48.5	47.8
02-04	All Day	***	CPI sơ bộ Đức mm T4		0.4	0.4
02-04	14:50	*	PMI chính thức lĩnh vực sản xuất Pháp T3		45.8	45.8
02-04	14:55	*	PMI chính thức lĩnh vực sản xuất Đức T3		41.6	41.6
02-04	15:00	*	PMI chính thức lĩnh vực sản xuất Eurozone T3		45.7	45.7
02-04	15:30	*	PMI chính thức lĩnh vực sản xuất Anh T3		49.9	49.9
02-04	21:00	***	Số cơ hội việc làm tại Mỹ T2		8.79M	8.86M

# Thị trường chứng khoán

## VN-INDEX



VN-Index giảm điểm, đóng cửa tại 1.281,52 điểm. Thị trường có sự rung lắc nhẹ buổi sáng phiên hôm qua, tuy nhiên sau đó rút chân đi lên ở cuối phiên. Thanh khoản đạt trạng thái vừa phải với 971 triệu cổ phiếu được giao dịch. Các tín hiệu này cho thấy mặc dù giảm điểm nhưng trạng thái của thị trường tương đối tích cực, không xảy ra hiện tượng bán tháo và có dòng tiền chấp nhận đi vào ở vùng giá quanh 1280. Có thể VN-Index sẽ tiếp tục rung lắc trong những phiên tiếp theo, sau đó đi lên thử thách ngưỡng tâm lý 1300 điểm.

### NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội  
ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

#### Những người thực hiện:

**Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm**  
Email: ninhnh1@msb.com.vn

**Nguyễn Trường Giang - CVC Phân tích**  
Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)